

Số: 22/2021/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 7 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ cụ thể cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ  
hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân theo quy định của Luật Phòng,  
chống mua bán người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người ngày 29 tháng 3 năm 2011;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày  
27 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách  
nhà nước; Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 quy định chi  
tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống mua bán người;*

*Căn cứ Thông tư số 84/2019/TT-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Bộ  
Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung,  
mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày  
11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của  
Luật Phòng, chống mua bán người;*

*Xét Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân  
dân tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ cụ thể cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế  
độ hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán  
người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Báo cáo số 777/BC-HĐND ngày 14 tháng 7  
năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh tham tra dự thảo  
Nghị quyết về quy định mức hỗ trợ cụ thể cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ  
hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán  
người trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng  
nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ cụ thể cho công tác hỗ trợ nạn nhân và chế độ  
hỗ trợ trực tiếp cho nạn nhân theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người  
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa với các nội dung cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại

a) Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian nạn nhân tạm trú tại các cơ sở: 40.000 đồng/người/ngày tính theo thời gian lưu trú thực tế của nạn nhân tại cơ sở. Thời gian hỗ trợ không quá 03 tháng theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

b) Hỗ trợ quần áo, vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết trong thời gian lưu trú tại cơ sở: 0,9 mức lương cơ sở/người/năm, bình quân không quá 120.000 đồng/người/tháng.

c) Hỗ trợ tiền tàu xe và tiền ăn cho nạn nhân có nguyện vọng trở về nơi cư trú nhưng không có khả năng chi trả:

- Tiền tàu xe: Mức hỗ trợ theo giá phương tiện công cộng phổ thông. Trường hợp nạn nhân là người chưa thành niên, cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải cứu, hỗ trợ nạn nhân bố trí cán bộ đưa nạn nhân về nơi cư trú bằng phương tiện của cơ quan, đơn vị, chi phí tính theo số km thực tế và giá xăng tại thời điểm vận chuyển; trường hợp thuê xe bên ngoài thì mức hỗ trợ bằng giá thuê xe theo hợp đồng thỏa thuận và phù hợp với giá cả trên địa bàn cùng thời điểm.

- Tiền ăn trong những ngày đi đường: 70.000 đồng/người/ngày.

## 2. Hỗ trợ y tế

a) Hỗ trợ tiền thuốc thông thường: Trong thời gian nạn nhân lưu trú tại cơ sở không ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được hỗ trợ tiền thuốc thông thường theo thực tế phát sinh và không quá 50.000 đồng/người/tháng.

b) Trường hợp nạn nhân bị ốm nặng phải chuyển đến cơ sở y tế điều trị: Việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế thực hiện theo quy định của pháp luật bảo hiểm y tế. Đối với nạn nhân chưa có thẻ bảo hiểm y tế, trong thời gian lưu trú tại cơ sở được cấp thẻ bảo hiểm y tế theo khoản 2 Điều 25 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Trường hợp nạn nhân chết trong thời gian lưu trú tại cơ sở: Sau 24 (hai mươi bốn) giờ, kể từ khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền mà thân nhân không đến kịp hoặc không có điều kiện mai táng thì cơ sở có trách nhiệm tổ chức mai táng. Chi phí giám định pháp y, chi phí mai táng thực hiện theo quy định đối với đối tượng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội.

## 3. Hỗ trợ tâm lý

Hỗ trợ cho cán bộ được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý cho nạn nhân: 10.000 đồng/người được tư vấn/lần tư vấn nhưng không quá 500.000 đồng/cán bộ/tháng.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội, Tài chính;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Đỗ Trọng Hưng**